

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **41/2022/HS- ST**
Ngày: **18 /05/2022**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K TỈNH NINH BÌNH**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế Anh.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Phương và bà Vũ Thị Hòa
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Ninh, thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Anh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 05 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2022/TLST-HS ngày 18/05/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2022/QĐXXST-HS ngày 06/ 05/2022 đối với bị cáo:

Trần Văn T, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1992 tại huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKKTT và cư trú: xóm 7, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 9/12.

Bố đẻ: Trần Văn T1 (đã chết); Mẹ đẻ: Phạm Thị H, sinh năm 1959; Gia đình có 04 anh, chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Quách Thị N, sinh năm 1994 hiện lao động tự do và trú tại xóm 7, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Con: có 03 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2021

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** chị Quách Thị N, sinh năm 1994, trú tại xóm 7, xã K, huyện K. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người chứng kiến:** Nguyễn Văn K; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu mua pháo về để nổ trong dịp tết nguyên đán Nhâm Dần 2022 nên ngày 11/01/2022; bị cáo Trần Văn T lên mạng xã hội Facebook đặt mua 10 hộp pháo hoa nổ loại 36 quả/hộp với giá 900.000đồng/hộp. Người bán pháo hẹn 19 giờ ngày 16/01/2022 sẽ mang pháo đến công nghĩa trang Tôn Đạo thuộc xóm 4, xã A, huyện K để giao cho T, hai bên thống nhất với nhau sau khi nhận pháo, kiểm tra xong thì người bán sẽ cung cấp số tài khoản ngân hàng để T thanh toán tiền mua pháo.

Đến ngày giờ như đã thống nhất, T điều khiển xe mô tô BKS 35N1-076.70 đến điểm hẹn, tại đây T gặp 01 nam thanh niên khoảng 35 tuổi đeo khẩu trang đợi sẵn nhận là người mang pháo đến và bảo T đi cùng vào bên trong nghĩa trang Tôn Đạo, xã A, huyện K sau đó người này chỉ cho T thấy 01 thùng bìa catton đựng pháo màu vàng đã được đặt sẵn dưới nền đất. T đi đến chỗ đặt thùng catton đựng pháo, dùng tay bê thùng pháo ra đặt lên xe mô tô để mang về nhà cất giấu. Ngay lúc đó, Tổ công tác Phòng cảnh sát hình sự, Công an tỉnh Ninh Bình phát hiện, bắt giữ đối với T, còn người thanh niên mang pháo đến cho T đã bỏ chạy, lực lượng Công an tổ chức truy đuổi nhưng không bắt giữ được. Vật chứng thu giữ tại chỗ 01 thùng catton màu vàng KT(50x30x30)cm, 01 xe mô tô BKS 35N1-076.70.

Kiểm tra thùng catton thu giữ của T xác định bên trong có 10 khối hình hộp, KT mỗi khối (14,5x14,5x12,5), bên ngoài có dán hình pháo hoa nhiều màu in chữ nước ngoài. Tiến hành cân xác định trọng lượng 10 hộp pháo thu giữ của T có tổng khối lượng 13,788kg và gửi trung cầu giám định. Tại Bản kết luận giám định số 140/KLGD-PC09-ChN ngày 20/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: 10 khối hình hộp thu giữ của Trần Văn T ngày 16/01/2022 là loại pháo nổ có tổng trọng lượng 13,788kg.

Xe mô tô nhãn hiệu Honda, Vision BKS 35N1-076.70. Quá trình xác minh tài sản trên là của chị Quách Thị N, sinh năm 1994, trú tại xóm 7, xã K, huyện K, là vợ của T, T sử dụng xe để đi mua pháo chị N không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị N. Chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện K gồm: 01 thùng catton có đặc điểm nêu trên và 10 hộp pháo còn lại sau giám định.

Bản cáo trạng số 40/CT-VKS, ngày 08/04/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố trong cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 60 đến 70 triệu đồng sung ngân sách nhà nước.

- Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 và Điều 136 BLHS năm 2015 và Nghị quyết 326/UBTVQH14:

- + Tịch thu tiêu hủy 01 hộp các tông bên trong có 10 hộp pháo nổ thu giữ của Trần Văn T ngày 16/01/2022.

- + Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến bào chữa, không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất khung Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Tội danh của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn T khai nhận hành vi mình đã thực hiện như nội dung vụ án tòa án đã tóm tắt. Lời khai của bị cáo còn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; được chứng minh bằng vật chứng thu giữ tại chỗ là 01 thùng catton màu vàng KT(50x30x30)cm, trong có 10 khối hình hộp, mỗi khối có kích thước(14,5x14,5x12,5), bên ngoài có dán hình pháo hoa nhiều màu in chữ nước ngoài được kết luận tại bản kết luận giám định số 140/KLGD-PC09-ChN ngày 20/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: 10

khối hình hộp thu giữ của Trần Văn T ngày 16/01/2022 là loại pháo nổ có tổng trọng lượng 13,788kg.

Như vậy căn cứ vào các chứng cứ đã nêu trên có đủ cơ sở kết luận: khoảng 19 giờ 30 phút ngày 16/01/2022; tại nghĩa trang Tôn Đạo, thuộc xóm 4, xã A, huyện K, tỉnh Ninh Bình; bị cáo Trần Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã có hành vi tàng trữ pháo nổ có tổng trọng lượng 13,788kg. Hành vi của bị cáo Trần Văn T đã phạm tội “Tàng trữ hàng cấm” thuộc trường hợp “Tàng trữ pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

“Điều 191. Tội tàng trữ hàng cấm

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các Điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm..

...c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;”

Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Trần Văn T theo điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo gây ra.

[2] Về hình phạt đối với bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước, do đó hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện thấy rằng: bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ hình sự khoản 1 Điều 51 BLHS; hậu quả hành vi của bị cáo gây ra không lớn, nhân thân tốt phạm tội lần đầu; bị cáo có ba con còn nhỏ. Hội đồng xét xử xét thấy xử phạt bị cáo bằng hình thức phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích.

[3] Đối với chủ tài khoản Facebook đồng thời là người đã bán pháo cho Thời, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T khai nhận đã sử dụng tài khoản “gio vo tinh” liên lạc với những người này qua ứng dụng Messenger, sau khi thỏa thuận xong việc mua pháo, bản thân T đã xóa toàn bộ nội dung tin nhắn Messenger liên quan đến việc trao đổi mua bán pháo, chiếc điện thoại di động T sử dụng để mua bán pháo đã bị rơi mất từ ngày 15/01/2022 và người đàn ông đã giao pháo cho bị cáo, đến nay không liên lạc được, chưa thanh toán tiền pháo nên không có căn cứ xử lý những người này cũng như thu giữ chiếc điện thoại T đã sử dụng là phương tiện liên lạc để xử lý theo pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, Vision BKS 35N1-076.70. Quá trình xác minh chủ xe là chị Quách Thị N là vợ của bị cáo T, tuy là tài sản chung của vợ chồng nhưng T sử dụng xe để đi mua pháo về sử dụng trong dịp tết nhưng chị N không biết, đồng thời là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị N là phù hợp

Đối với 01 thùng catton trong đựng và 10 hộp pháo còn lại sau giám định đang được quản lý tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện K là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện K; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đã thực hiện đúng hợp pháp.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm” .

2. Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng).

3. Xử lý vật chứng : Tịch thu tiêu hủy 01 thùng catton trong đựng và 10 hộp pháo còn lại sau giám định đang được quản lý tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện K(*chi tiết vật chứng như trong biên bản bàn giao vật chứng giữa công an huyện K và chi cục Thi hành án dân sự Huyện K ngày 15/04/2022*)

4. Án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm .

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị hại, đại diện theo pháp luật của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Công an huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu HS&VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thế Anh